



Số: 178 /2015/CV-VASEP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 12 năm 2015

V/v: Kiến nghị những bất cập, phát sinh tại CV
18195/BTC-TCHQ ngày 8/12/2015 và Thông
tư 149/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thay mặt các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu thủy sản Việt Nam, Hiệp hội Chế biến & Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) xin gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành sự hỗ trợ tích cực và thường xuyên của Bộ Tài chính, đã luôn là đơn vị tiên phong trong cải cách thủ tục hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh theo Nghị quyết 19/2015 của Chính phủ và Quyết định 08/2015 của Thủ tướng. Bộ đã có nhiều hỗ trợ & tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất xuất khẩu của các DN thủy sản trong suốt thời gian vừa qua.

Theo phản ánh của các DN và tổng hợp của Hiệp hội, hiện nay đang phát sinh một số bất cập, vướng mắc trong thực thi liên quan đến công văn số 18195/BTC-TCHQ ký ngày 8/12/2015 của Bộ Tài chính và Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 v/v quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm. Hiệp hội trân trọng báo cáo và kiến nghị cụ thể như sau:

1. Vướng mắc tại điểm a, mục 3, CV 18195/BTC-TCHQ về “số container”:

Tại điểm a, mục 3 công văn 18195/BTC-TCHQ có quy định: “*Trường hợp chưa có số container trên tờ khai xuất khẩu đã đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan: Người khai hải quan phải nộp thêm văn bản xác nhận hàng xuất khẩu được đóng vào container tại cửa khẩu xuất trong đó nêu cụ thể là do hàng hóa phải đóng tại cửa khẩu xuất. Cơ quan Hải quan căn cứ vào tình hình thực tế xác minh với các hãng tàu việc cấp vỏ container rộng theo tiêu chí quản lý rủi ro để chấp nhận cập nhật thông tin số container vào Hệ thống*”

- Mục 3a: Nộp mẫu 31 kèm theo Công văn giải trình **tại sao** lại không khai số container (chỉ dành cho đóng hàng tại bãi). Việc này đơn giản nên DN thực hiện được.
- Mục 3b: *Trường hợp số Cont thực tế có thay đổi so với tờ khai hải quan đã đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan. Người khai hải quan xuất trình chứng từ xác minh lý do phải thay đổi số hiệu Cont như : Phiếu cấp cont rộng, Phiếu cấp lại cont rộng, nếu phải đổi cont. Cơ quan hải quan căn cứ vào tình hình thực tế xác minh với hãng tàu việc cấp vỏ cont rộng theo tiêu chí quản lý rủi ro để chấp nhận cập nhật thông tin số cont vào hệ thống.*

Trường hợp khác : Chi cục Hải quan Cửa khẩu hướng dẫn người khai hải quan thực hiện thủ tục khai bổ sung tờ khai tại chi cục hải quan nơi mở tờ khai trước khi thực hiện thủ tục xác nhận hàng hóa qua khu vực giám sát.

Vướng mắc :

Thay đổi số container so với số container đã khai (chỉ dành cho các container bị hỏng, sai hoàn toàn, không phải là sai một vài số hay 1 vài ký tự):

Bổ sung mẫu 31 + Giấy cấp container cũ + giấy cấp container mới + Công văn. Việc này đồng nghĩa với việc khai lại Tờ khai mới vì thời gian xuất hàng quá gấp rút, đường xá đi lại cách xa, việc hủy tờ khai và khai lại là nhanh nhất, nhưng **hủy tờ khai** nhiều thì DN lại bị liệt vào dạng quản lý rủi ro, khai lại dễ rơi vào luồng đỏ- kiểm hàng.

Các trường hợp khác: Chưa lấy số container và đóng hàng tại kho, hàng rơi vào ngày thứ Bảy - Chủ nhật, hạ bãi, thanh lý tờ khai ban đêm, DN phải khai báo hải quan trước để thanh lý tờ khai cho kịp, sau đó mới kéo cont về đóng hàng.

Bình thường DN chỉ cần bổ sung mẫu 31 là được nhưng theo CV 18195 hướng dẫn thì phải liên hệ bộ phận đăng ký tờ khai để khai bổ sung (Mẫu 03, TT38 kèm theo mẫu 31). Nếu hết giờ hải quan làm việc không điều chỉnh được, tàu chạy ban đêm, tàu chạy chủ nhật là không thanh lý được, hàng rớt lại, ảnh hưởng nghiêm trọng tới lịch xuất hàng và chi phí khác đi kèm.

Theo phản ánh của DN thì hiện nay tại các cửa khẩu Tp.HCM trường hợp này vướng rất nhiều vì gần hết giờ hành chính mà chưa lấy được container nên DN khai trước. Nhưng đêm đó hạ bãi, liên hệ đội thủ tục sửa là không được.

Tại Cửa khẩu cảng Cát Lái : Khi sửa thông tin về số Cont , Hải quan giám sát đồng ý, hải quan tiếp nhận hồ sơ không đồng ý. Doanh nghiệp chẳng biết nghe ai.

Kiến nghị:

- Hàng đóng container tại kho cũng như hàng đóng container tại bãi: Khi chưa có số container, DN được phép nộp mẫu 31 kèm theo là đủ.
- Khi thay đổi số container hoặc sai do lỗi đánh máy chỉ cần bổ sung mẫu 31 là đủ.

2. Vướng mắc tại mục số 7, CV 18195/BTC-TCHQ về báo cáo quyết toán theo năm tài chính đối với hàng hóa sản xuất xuất khẩu (Điều 6) – trái với nội dung CV16120/BTC-TCHQ ngày 2/11/2015:

Căn cứ nội dung CV 16120/BTC-TCHQ thì các DN thực hiện loại hình sản xuất xuất khẩu chưa phải thực hiện báo cáo quyết toán theo mẫu 15/BCQT-NVL/GSQL ban hành kèm theo TT 38/2015/TT-BTC, cơ quan hải quan thực hiện quản lý nguyên liệu xuất – nhập – tồn đối với loại hình này trên cơ sở hồ sơ hoàn thuế, không thu thuế do DN nộp.

Tuy nhiên tại mục 7, CV 18195 ban hành 8/12/2015 hướng dẫn chung cho các loại hình DN bao gồm cả DN sản xuất xuất khẩu thì các DN vẫn phải thực hiện mẫu báo cáo này.

Kiến nghị: Bộ Tài chính xem xét và có hướng dẫn điều chỉnh/bổ sung để nội dung trong CV 16120/BTC-TCHQ được duy trì và có hiệu lực nhằm thống nhất cách hiểu và thực thi cho các cơ quan hải quan các tỉnh và cộng đồng DN

3. Bất cập, vướng mắc về đơn giá kiểm nghiệm ATTP một số chỉ tiêu cao hơn thị trường theo quy định tại TT 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 v/v quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm

Theo phản ánh của 1 số DN thì khi phải kiểm tra Nhà nước các lô hàng gia vị (NK để SXK; gia vị cần thiết cho chế biến hàng giá trị gia tăng), thì các phòng Lab của hệ thống NAFIQAD (Bộ NNPTNT) kiểm sẽ tính phí theo đơn giá quy định tại Thông tư 149/2013 của Bộ Tài chính. Bất cập là: Phí trước đây chỉ là 3.900.000 đ/lô, nhưng hiện nay là **8.125.000 đ/lô** – như vậy đã tăng lên 4.225.000 đ/lô

Lý do tăng: trước kia kiểm theo giá dịch vụ, hiện nay có một số chỉ tiêu tính theo giá Thông tư 149/2013/TT-BTC của Bộ Tài Chính với giá cao hơn khá nhiều và không phù hợp với thực tế. Cụ thể so sánh phí như bên dưới:

Chỉ tiêu	Phí dịch vụ	Phí theo TT 149/2013
Pb	350.000 đ	700.000 đ
Hg	150.000 đ	525.000 đ
Cd	150.000 đ	700.000 đ
E.coli	60.000 đ	140.000 đ
Salmonella	130.000 đ	262.000 đ
Coliforms	60.000 đ	105.000 đ
Phí cấp kết quả vi sinh	10.000 đ	150.000 đ
Phí cấp kết quả hóa	10.000 đ	150.000 đ
Phí cấp chứng thư	10.000 đ	150.000 đ

Chi tiết phí của một lô hàng gia vị nhập khẩu để gia công như sau:

Chỉ tiêu	SL mẫu	Mức thu (VND)	Phí (VND)	
Cảm quan: (Ngày sản xuất – Qui cách bao gói) x 5, (Trạng thái – Tỷ lệ mạ băng) x 10	6	15.000	90.000	
LPCG KQKN Hóa	1	150.000	150.000	TT149
Hóa: (Pb) x 700, (Hg) x 525, (Cd) x 700, (Pb) x 700, (Hg) x 525, (Cd) x 700	1	3.850.000	3.850.000	TT149
LPCG KQKN Vi Sinh	1	150.000	150.000	TT149
Vi Sinh: (E. coli) x 140, (Salmonella) x 262, (Coliforms) x 105	5	507.000	2.535.000	TT149
Vi Sinh: (TPC) x 60, (S. aureus) x 60, (mould) x 60, (yeast) x 60	5	240.000	1.200.000	
LPCG CNCL:	1	150.000	150.000	TT149
TỔNG CỘNG			8.125.000 đ	

Với mức phí thu theo quy định của TT149 của Bộ Tài Chính thì quá cao, không phù hợp vì hiện nay các phòng kiểm nghiệm đều kiểm với mức phí thấp hơn nhiều so với quy định tại Thông tư này của Bộ Tài chính.

Kiến nghị: (1) Bộ Tài chính chủ trì rà soát và điều chỉnh các đơn giá quy định trong Thông tư 149/2013 để cập nhật các mức giá ở các chỉ tiêu phù hợp với thực tế và thị trường; (2) Bộ Tài chính có ý kiến với Bộ NNPTNT rà soát và cho phép hàng gia vị nhập gia công, sản xuất xuất khẩu chỉ kiểm cảm quan, miễn kiểm các chỉ tiêu vi sinh, hóa

Trên đây là một số khó khăn, vướng mắc đang ảnh hưởng đến các DN xuất khẩu vào thời điểm cuối năm, có nhiều đơn hàng. Hiệp hội trân trọng báo cáo và kính đề nghị Bộ Tài chính xem xét, tháo gỡ những vướng mắc cho các DN.

Trân trọng cảm ơn và kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng BTC Đỗ Hoàng Anh Tuấn
- Tổng cục Hải quan;
- Chủ tịch & các PCT Hiệp hội;
- VPĐD HH tại Hà Nội;
- Lưu VP Hiệp hội.

TUQ. CHỦ TỊCH HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ
XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
TỔNG THỦ KÝ HIỆP HỘI



Trương Đình Hòa